

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2018/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 17 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 và Quyết định số 58/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp;

Căn cứ Quyết định số 2126/QĐ-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế đính chính một số nội dung của Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 24/TTr-SYT ngày 12 tháng 3 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2012 của UBND tỉnh Ban hành Biểu giá thu một phần viện phí và phí dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Quyết định số 58/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2013 của UBND tỉnh Bãi bỏ 19 danh mục kỹ thuật tại Phần E ban hành kèm theo Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh ban hành Biểu giá thu một phần viện phí và phí dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Lý do: Biểu giá thu một phần viện phí và phí dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước không còn phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp.

Điều 2. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước thực hiện theo Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 5 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các phòng: KGVX, NC, TTH-CB;
- Lưu: VT, TD2.

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trầm